

*B, ngày 05 tháng 11 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 450/2020/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 10 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: **Lý Thị Thanh T**, sinh ngày: 25/01/1998

Nơi cư trú: Ấp An Th, xã An Th, huyện Ba T, tỉnh T

Bị đơn: **Trần Văn H**, sinh ngày: 29/5/1994

Nơi cư trú: Ấp Long Nh, xã Long H, huyện B, tỉnh T.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự .
- Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82, 83, 84, 119 của Luật Hôn nhân và gia đình.
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 10 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 10 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội .

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lý Thị Thanh T và anh Trần Văn H.
  2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
    - Về quan hệ hôn nhân: Chị Lý Thị Thanh T và anh Trần Văn H thuận tình ly hôn.
    - Về con chung: Chị Lý Thị Thanh T đồng ý để anh Trần Văn H trực tiếp nuôi con chung tên Trần Thế V, sinh ngày: 09/12/2017 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi). Ghi nhận sự tự nguyện của anh Trần Văn H nuôi con chung không yêu cầu chị Lý Thị Thanh T cấp dưỡng nuôi con chung.
- Chị Lý Thị Thanh T không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

Anh Trần Văn H trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở chị Lý Thị Thanh T trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 và Điều 119 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và quyết định việc thay đổi việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Hai bên khai không có, nên không xét đến.

- Về nợ chung: Hai bên khai không có, nên không xét đến.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Lý Thị Thanh T tự nguyện chịu toàn bộ là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Lý Thị Thanh T đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0002008 ngày 09 tháng 10 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre. Vậy chị Lý Thị Thanh T được hoàn lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh T (Phòng KTNV&THA);
- VKSND huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- UBND xã An Th.h. Ba T (Số 22/2017);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Võ Thị Loan**